

Bản án số: **103/2021/HS-ST**
Ngày: 17- 8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sơn Hải.

2. Ông Lại Vi Thọ.

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Hồng Đức N; sinh ngày 15/7/1993 tại huyện Đ , tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm M, xã Y, huyện Đ , tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn H và bà Trần Thị T (đều đã chết); vợ: con: chưa có; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 10/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 25/01/2020 đã chấp hành xong.

Nhân thân: Quyết định số 0015513 ngày 10/6/2021 của Công an xã Yên Lãng, huyện Đ , tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- **Người bị hại:** Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1976. Trú tại: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/5/2021, Đặng Hồng Đức N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F7-2756 từ nhà đến xã Lương Thiện, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Trên đường đi Nam nhặt được 01 bao tải dừa màu trắng để đựng tài sản trộm cắp. Khi đến thôn Tân Tiến, xã Lương Thiện, Nam quan sát thấy trang trại chăn nuôi của gia đình anh Nguyễn Văn H trong chuồng nuôi nhiều dê, đang không có người trông coi, quản lý (gồm dê của anh Hoan và anh Dương Đình T, cư trú tại xóm Đồng Ao, xã Yên Lãng, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nhờ anh Hoan trông coi, quản lý). Nam để xe trên đường cách chuồng dê khoảng 20m và cầm bao tải xuống trộm cắp dê. Nam tháo dây thép buộc cửa chuồng, chui vào bắt trộm được 01 con dê cái, lông màu nâu, phần sừng trái bị gãy khoảng 02cm, khối lượng 31kg (là dê của anh Túc) cho vào bao tải rồi buộc miệng bao tải lại vác lên xe mô tô điều khiển quay về huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nam mang con dê trộm cắp được bán cho anh Trần Đức T, trú tại: Xóm Ba Giang, xã Bản Ngoại, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên được 2.500.000đ. Số tiền bán dê Nam dùng vào việc mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được dê của Nam, Tân nuôi nhốt tại nhà đến ngày 03/6/2021 thì giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55 ngày 03/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 01 con dê cái, lông màu nâu, phần sừng trái bị gãy khoảng 02cm, khối lượng 31kg trị giá 4.650.000đ (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ngày 03/6/2021, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Đặng Hồng Đức N, kết quả: (+) dương tính với ma túy (có chất ma túy trong cơ thể). Nam khai nhận ngày 31/5/2021 đã sử dụng ma túy mua của người đàn ông không biết tên, địa chỉ từ ngày 29/5/2021.

Cáo trạng số 72/CT-VKSSD, ngày 28/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Đặng Hồng Đức N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hồng Đức N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hồng Đức N từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (03/6/2021).

Không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo nộp tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 27/5/2021, tại trang trại chăn nuôi của gia đình anh Nguyễn Văn H, Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Đặng Hồng Đức N đã có hành vi trộm cắp 01 con dê cái, lông màu nâu, phần sừng bên trái bị gãy khoảng 02cm, khối lượng 31kg, trị giá 4.650.000đ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Đặng Hồng Đức N về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu có một tiền sự chưa được xóa, là đối tượng người lao động, nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, do vậy cần phải có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Do bị cáo là người sử dụng ma túy, không có tài sản lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về phần dân sự: Anh Trần Văn H đã nhận lại tài sản. Người có quyền lợi liên quan anh Trần Đức T không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra tạm giữ 01 con dê cái, lông màu nâu, phần sừng bên trái bị gãy khoảng 02cm, khối lượng 31kg. Ngày 03/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả con dê cho anh Nguyễn Văn H. Nên HĐXX không xem xét.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với anh Trần Đức T khi mua dê của Nam không biết đó là tài sản do Nam trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Hồng Đức N, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 242 ngày 13/7/2021, phạt tiền 1.000.000đ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nam do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Do đó, HĐXX không xem xét.

[7] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hồng Đức N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hồng Đức N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (03/6/2021).

2. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Khánh